

TẬP LỆNH CỦA MÁY TÍNH IAS_Von Neumann

Các lệnh chuyển dữ liệu

Mã lệnh	Cú pháp	Mục đích
00001010	Load MQ	Chuyển nội dung của thanh ghi MQ vào thanh ghi AC
00001001	Load MQ,M(X)	Chuyển nội dung của vị trí bộ nhớ X vào MQ
00100001	Stor M(X)	Chuyển nội dung của AC vào vị trí nhớ X
00000001	Load M(X)	Chuyển nội dung tại vị trí X vào AC
00000010	Load -M(X)	Chuyển -M(X) vào AC
00000011	Load M(X)	Chuyển giá trị tuyệt đối của M(X) vào AC
00000100	Load - M(X)	Chuyển - M(X) vào AC

Các lệnh rẽ nhánh vô điều kiện

00001101	Jump M(X,0:19)	Lấy chỉ thị kế tiếp là phần trái của M(X)
00001110	Jump M(X,20:39)	Lấy chỉ thị kế tiếp là phần phải của M(X)

Các lệnh rẽ nhánh có điều kiện

00001111	Jump+ M(X,0:19)	Nếu giá trị trong AC là không âm thì lấy chỉ thị kế tiếp là phần trái của M(X)
00010000	Jump+ M(X,20:39)	Nếu giá trị trong AC là không âm thì lấy chỉ thị kế tiếp là phần phải của M(X)

Các lệnh tính toán

00000101	Add M(X)	Cộng M(X) với AC và đặt kết quả vào AC
00000111	Add M(X)	Cộng M(X) với AC và đặt kết quả vào AC
00000110	Sub M(X)	Trừ AC đi M(X), đặt kết quả tại AC
00001000	Sub M(X)	Trừ AC đi M(X) , đặt kết quả tại AC
00001011	Mul M(X)	Nhân M(X) với MQ; đặt các bit có ý nghĩa lớn nhất vào AC và các bit có nghĩa thấp hơn vào MQ
00001100	Div M(X)	Chia AC cho M(X); đặt thương số vào MQ và phần dư vào AC
00010100	LSH	Nhân AC cho 2, dịch trái một vị trí bit
00010101	RSH	Chia AC cho 2, dịch phải một vị trí bit

Các lệnh thay đổi địa chỉ

00010010	Stor M(X,8:19)	Thay thế phần địa chỉ trái tại M(X) bằng 12 bit tính từ bên phải của AC
00010011	Stor M(X,28:39)	Thay thế phần địa chỉ phải tại M(X) bằng 12 bit tính từ bên phải của AC